

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 26 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Trung Lan và bà Nguyễn Thị Kim Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với:

* Bị cáo Trần Viết Bình A (Tên khác: Cu khi) – Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1992, tại: Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Viết Anh T – sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T1 – sinh năm 1966; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 24/11/2020, bị Công an xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Ngày 25/12/2015, bị Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/7/2016, bị TAND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 24/11/2017.

Tạm giam: Ngày 15/01/2021.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. “Có mặt”.

***Bị hại:** Ông Nguyễn Quang H– Sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Có đơn xin vắng mặt”.

***Người làm chứng:** ông Phạm Đình P – Sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/11/2020, Trần Viết Bình A điều khiển xe đạp từ nhà ở thôn 1, xã Q, huyện Đ đến nhà anh Thắng ở cùng thôn để chơi. Khi đến anh Thắng không có ở nhà nên A đạp xe đi về, khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Quang H thì A thấy cửa phía trước nhà ông H chỉ khép hờ. Sau đó, A quan sát không có người liền nảy sinh ý định vào để trộm cắp tài

sản. Lúc này, A để xe đạp ở đường bê tông trước nhà ông H và chui qua hàng rào kẽm gai ngay vị trí để xe, đi bộ tắt qua vườn trước nhà ông H để đi vào cửa đang khép hờ. Sau đó, A dùng tay phải mở cửa ra thì thấy bên trong phòng khách nhà ông H có kê 01 chiếc bàn ở đối diện cửa phòng khách gần sát tủ để chén bát, trên bàn để 02 chiếc máy ví tính gồm 01 máy tính bàn và 01 máy tính xách tay. Thấy vậy, A bỏ dép bên ngoài cửa và đi chân đất vào trong phòng khách với mục đích tránh để lại dấu vết dép trên nền phòng khách nhà ông H. Sau khi đến vị trí chiếc bàn để máy tính, A rút dây sạc điện để lấy trộm 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER Aspire E1 470, Core i3, màu xanh đen, Ram 2Gb, màn hình 14 inch và 01 dây sạc máy tính. Lúc này, A lấy 01 túi nilong màu trắng ở dưới chân bàn máy tính rồi bỏ chiếc máy tính xách tay và dây sạc vào trong túi. Sau đó, A đi ra khép cửa lại như ban đầu, rồi đi dép vào chân đi ra chỗ để xe đạp và bỏ túi nilong có đựng máy tính vào giỏ xe phía trước rồi điều khiển đạp xe đem về nhà cất giấu. Khoảng 30 phút sau, A điều khiển chiếc xe máy của gia đình đem máy tính và dây sạc vừa trộm cắp được đi ra thị trấn Đ để bán lấy tiền tiêu xài. Trên đường đi qua chân dốc Mạ ơi thuộc xã An Nhơn, huyện Đ thì A gặp 01 người đàn ông đi 01 chiếc xe Sirius, màu đỏ, đang đi mua ve chai chạy theo hướng ngược chiều, thì A dừng lại bán 01 chiếc máy tính và 01 dây sạc máy tính với giá 250.000 đồng.

Người bị hại là ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1957, trú tại thôn 1, xã Q, huyện Đ bị chiếm đoạt 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER Aspire E1 470, Core i3, màu xanh đen, Ram 2Gb, màn hình 14 inch và 01 dây sạc máy tính. Theo Kết quả Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Đ xác định tổng số tài sản A trộm cắp được có giá trị là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSĐT ngày 09/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Trần Viết Bình A có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Viết Bình A từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Viết Bình A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Khoảng 14 giờ ngày 30/11/2020,

Trần Viết Bình A đột nhập vào nhà ông Nguyễn Quang H, cùng trú tại thôn 1, xã Q, huyện Đ để trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER Aspire E1 470, Core i3, màu xanh đen, Ram 2Gb, màn hình 14 inch và 01 dây sạc máy tính trị giá 2.000.000 đồng.

Qua lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu, chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo A đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo A đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Xét thấy, bị cáo có 01 tiền sự, ngày 24/11/2020, bị Công an xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và về nhân thân ngày 25/12/2015, bị Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/7/2016, bị TAND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 24/11/2017. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà đến ngày 30/11/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Quá trình điều tra vụ án, bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 12/01/2021, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cơ quan Điều tra đang thụ lý hồ sơ để giải quyết theo quy định. Cho thấy, bị cáo rất coi thường pháp luật do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, vừa đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật vừa giữ gìn an ninh trật tự, cải tạo giáo dục bị cáo thành người hữu ích cũng như có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với người mua máy tính xách tay do bị can Trần Viết Bình A trộm cắp mà có, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ vai trò để xử lý sau. Hội đồng xét xử thấy vậy là phù hợp nên không xem xét trong vụ án này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: ông H không yêu cầu bồi thường gì về giá trị tài sản bị mất nên không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Viết Bình A** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Viết Bình A 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/01/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo nội dung bản án, lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ khi nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Mỹ Diễm